

ĐỔI MỚI KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN THEO NĂNG LỰC THỰC TIỄN

ThS. BÙI MINH HẢI - ThS. VŨ THỊ HÀ
Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương

1. Mở đầu

Thực tế cho thấy, hàng năm, có một số lượng lớn sinh viên tốt nghiệp bị thất nghiệp, gây ra nhiều lãng phí cho quá trình đào tạo và những hệ lụy khác của xã hội. Có nhiều nguyên nhân dẫn tới thực trạng trên, trong đó có nguyên nhân liên quan tới quá trình kiểm tra, đánh giá. Đó là việc kiểm tra, đánh giá không sát với những yêu cầu của thực tiễn nghề nghiệp, làm cho chuẩn so sánh của nhà trường và nhà tuyển dụng khác nhau. Việc dạy, việc quản lý quá trình đào tạo, việc kiểm tra, đánh giá vẫn được thực hiện, trong khi nhiều tiêu chí của thực tiễn nghề nghiệp sinh viên vẫn không có. Đây là những bất cập trong kiểm tra, đánh giá và giải pháp kiểm tra, đánh giá nào giúp sinh viên có được năng lực nghề nghiệp thực chất là những vấn đề có tính cấp thiết hiện nay.

2. Một số khái niệm

2.1. Năng lực thực tiễn

Năng lực thực tiễn là một khái niệm gắn gũi với các khái niệm năng lực và năng lực thực hiện. Bởi vậy, khi nói về năng lực thực tiễn cần xuất phát từ khái niệm năng lực và năng lực thực hiện, đồng thời qua đó cũng phân biệt rõ sự khác nhau của ba khái niệm này. Có nhiều cách phát biểu về khái niệm năng lực và năng lực thực hiện [2],[4] nhưng tựu trung có thể hiểu: năng lực là một tổ hợp có tính chính thể, thống nhất của kiến thức, kĩ năng và thái độ để có thể thực hiện thành công một hoạt động, một nhiệm vụ nào đó. Nếu năng lực được thể hiện thông qua việc thực hiện thành công một hoạt động, một nhiệm vụ cụ thể thì được gọi là năng lực thực hiện. Hoạt động hay nhiệm vụ đó thường gắn với một công việc, ngành nghề cụ thể theo các tiêu chí hay chuẩn của nghề. Song sự thực hiện đó chưa đủ cơ sở để khẳng định đã đáp ứng yêu cầu của thực tiễn nghề nghiệp hay chưa. Để thỏa mãn cả yêu cầu này, tác giả xin đưa ra một khái niệm có tính kế thừa của khái niệm năng lực và năng lực thực hiện: năng lực thực tiễn. Đó là năng lực mà sự thực hiện nó thỏa mãn yêu cầu của thực tiễn. Nói cách khác, năng lực thực tiễn là một tổ hợp có tính chính thể, thống nhất của kiến thức, kĩ năng và thái độ để thực hiện thành công một hoạt động, một nhiệm vụ cụ thể nào đó thỏa mãn yêu cầu của thực tiễn. Ở đây cũng xin nhấn mạnh thêm cụm từ "thực hiện thành công" có nghĩa là một sự khẳng định chắc chắn ở hiện tại, chứ không phải là một sự có thể.

2.2. Kiểm tra, đánh giá theo năng lực thực tiễn

Đây là thuật ngữ chỉ một mô hình kiểm tra, đánh giá mới, chịu sự chi phối chủ đạo bởi cụm từ "năng lực thực tiễn" và được dùng trong mối quan hệ khác biệt với mô hình kiểm tra, đánh giá theo nội dung dạy học. Ở mô hình mới này, việc xác định và thực hiện toàn bộ quá trình kiểm tra, đánh giá như: mục đích, phương pháp, nội dung, mức độ,... kiểm tra, đánh giá theo thực tiễn nghề nghiệp chứ không phải theo những gì đã dạy và đã học được. Mối quan hệ ràng buộc đang tồn tại cũng được thay đổi: từ kiểm tra, đánh giá phụ thuộc vào nội dung dạy học sang phụ thuộc vào năng lực thực tiễn. Do đó, kết quả kiểm tra, đánh giá sẽ xác định một cách sát thực, khách quan hơn về năng lực thực tiễn của sinh viên. Từ đây, có thể xác định này kiểm tra, đánh giá theo năng lực thực tiễn là quá trình kiểm tra, đánh giá sự thể hiện năng lực thực tiễn của sinh viên thông qua một hoạt động, một nhiệm vụ cụ thể của thực tiễn nghề nghiệp.

3. Một số vấn đề bất cập trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên

- Xác định mục đích kiểm tra, đánh giá còn chưa rõ ràng, đôi khi còn không đúng, gây ảnh hưởng đến các công đoạn khác của kiểm tra, đánh giá;

- Chưa thực sự chú trọng đến các phương pháp kiểm tra, đánh giá, chủ yếu là bài viết tự luận và thực hành. Còn tình trạng lựa chọn phương pháp chưa phù hợp với đặc điểm học phần và mục đích kiểm tra, đánh giá. Do đó, chưa đánh giá được nhiều mặt, nhiều khía cạnh kiến thức, kĩ năng, năng lực của người học;

- Giới hạn ôn tập ở một số học phần và một số kì thi quá ít nên kiểm tra, đánh giá không toàn diện và khách quan. Mặt khác lại có những đề cương nội dung dàn trải, thiếu trọng tâm, có loại kiến thức khi kiểm tra xong không biết để làm gì. Tức là kiến thức đó không được ứng dụng trong quá trình học tập tiếp theo cũng như trong thực tiễn nghề nghiệp;

- Nội dung kiểm tra, đánh giá chủ yếu tập trung vào mục tiêu kiến thức, ít chú ý đến mục tiêu kĩ năng, không chú ý đến năng lực thực tiễn nghề nghiệp. Khi đối mặt với những vấn đề cụ thể của nghề nghiệp thì sinh viên tỏ ra yếu và thiếu kiến thức, kĩ năng thực tế, và đương nhiên không thể có được năng lực đáp ứng những vấn đề thực tế;

- Kiểm tra, đánh giá chủ yếu đang được thực hiện ở mức thấp là biết, hiểu, bắt chước và thao tác. Trong

khi trình độ nhận thức hiện nay đang để cập tới 8 mức: biết, hiểu, ứng dụng, phân tích, tổng hợp, đánh giá, chuyển giao, sáng tạo. Mức độ kĩ năng gồm có 5 mức: bất chước, thao tác, chuẩn hóa, phối hợp, tự động hóa. Bởi vậy, điểm số đánh giá trong trường thì cao mà khả năng đáp ứng công việc thì thấp;

- Nhiều kiến thức, kĩ năng kiểm tra, đánh giá nhanh chóng bị lạc hậu, xa rời thực tế, thậm chí chưa tốt nghiệp đã bị lạc hậu. Mặt khác, lại có những kiến thức, kĩ năng chưa được trang bị, đặc biệt là những tiến bộ mới của khoa học, của ngành nghề;

- Một số công đoạn trong quá trình ra đề thi, kiểm tra, tổ chức thi, chấm thi cũng còn có những bất cập. Các giảng viên thường đọc quyền trong ra đề thi, coi thi và chấm thi học phần mình phụ trách. Tình trạng vừa "đá bóng", vừa "thối còi" như thế không tránh khỏi sự chủ quan, dễ sai sót và nảy sinh tiêu cực. Trong thi cử, các giảng viên không có cơ hội đánh giá và học hỏi đồng nghiệp, các sinh viên không có cơ hội đánh giá lẫn nhau và đánh giá chính mình;

- Việc thi cử chỉ dừng lại ở xác định điểm số để xét đầu vào tuyển sinh, xét kết thúc học phần, xét tốt nghiệp. Kết quả kiểm tra, đánh giá không có sự liên hệ ngược với các thành tố của quá trình dạy học học phần đó cũng như các học phần khác và với nhà quản lí đào tạo. Chưa có mối liên hệ giữa kết quả kiểm tra, đánh giá với tiêu chí của nhà tuyển dụng.

4. Một số giải pháp đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo năng lực thực tiễn

- Xác định rõ mục đích kiểm tra, đánh giá. Đây là việc làm đầu tiên đóng vai trò "kim chỉ nam" định hướng cho các công đoạn tiếp theo của kiểm tra, đánh giá. Học là một quá trình tích lũy kiến thức, kĩ năng, hình thành thái độ, hình thành năng lực đáp ứng yêu cầu thực tiễn nghề nghiệp, hướng tới sự phát triển toàn diện. Bởi vậy, mục đích của kiểm tra, đánh giá để đo cái gì và ở mức độ nào. Nếu đo kiến thức thì có thể chỉ cần dùng phương pháp kiểm tra viết, nếu đo kĩ năng thì phải chọn kiểm tra thực hành là chính, còn nếu đo năng lực thực tiễn nghề nghiệp thì cần phải kết hợp nhiều phương pháp với nội dung và mức độ tương xứng. Đồng thời, kiểm tra, đánh giá phải nằm trong tổng thể mối quan hệ dạy-học, quản lí đào tạo với yêu cầu thực tiễn nghề nghiệp, không dừng ở việc đo trình độ của sinh viên mà quan trọng hơn là thông qua đó nâng cao chất lượng học tập của sinh viên. Tức là thông qua kết quả kiểm tra, đánh giá giúp giảng viên và sinh viên điều chỉnh quá trình dạy và học. Qua đó cũng cung cấp cho nhà quản lí tình hình thực tế hoạt động dạy và học để có sách lược quản lí và phương hướng phát triển hoạt động đào tạo;

- Đa dạng hoá các phương pháp kiểm tra, đánh

giá đi đôi với việc thực hiện có chất lượng mỗi phương pháp đánh giá, đặc biệt là tránh nghiêm khắc quan kết hợp tự luận và vấn đáp. Cần chú trọng và có các tiêu chí, quy định, hướng dẫn cụ thể thực hiện các phương pháp có ưu thế về tính tích cực, chủ động, sáng tạo, tiếp cận thực tiễn như: tiểu luận, bài tập lớn, báo cáo thực tế, thực tập sư phạm. Lựa chọn phương pháp/nhóm phương pháp chủ đạo, trọng số và tỉ lệ của mỗi phương pháp phù hợp với đặc điểm học phần và mục đích kiểm tra, đánh giá. Mỗi bài kiểm tra cụ thể có thể dùng một đến hai phương pháp, nhưng hệ thống các bài kiểm tra để đánh giá một học phần, một giai đoạn hay cả khóa đào tạo thì cần thiết phải dùng nhiều phương pháp;

- Lựa chọn nội dung kiểm tra, đánh giá. Nội dung kiểm tra phải đủ lớn cả về chất và lượng đảm bảo tính toàn diện, trọng tâm và sát thực với những vấn đề của thực tiễn nghề nghiệp;

- Chọn năng lực thực tiễn là trọng tâm của kiểm tra, đánh giá. Mặc dù kiến thức và kĩ năng là rất cần, thậm chí tối quan trọng, nhưng chúng chỉ là bộ phận trung gian có thể tạo nên năng lực thực tiễn. Còn năng lực thực tiễn mới là cái đích cần hướng tới. Mặt khác, kiểm tra, đánh giá năng lực thực tiễn có nghĩa là trong đó đã có kiến thức, kĩ năng. Nhưng nếu chỉ kiểm tra, đánh giá kiến thức, kĩ năng thì chưa hẳn đã có năng lực thực tiễn;

- Nâng cao mức độ kiểm tra, đánh giá nhằm đáp ứng việc nâng cao mức độ dạy học, đảm bảo sự phân hóa trong kiểm tra, đánh giá, tiến tới mục tiêu không còn khoảng cách với yêu cầu thực tiễn nghề nghiệp;

- Bổ sung, lồng ghép vào nội dung kiểm tra, đánh giá một số vấn đề mang tính phương pháp như: phương pháp học; tìm kiếm và xử lí, vận dụng thông tin vào thực tiễn; tự học, tự nghiên cứu; khả năng thích nghi;... Coi đó như những điều kiện cốt lõi, bền vững để đáp ứng những vấn đề mới và yêu cầu mới của thực tiễn. Tạo ra một sự liên hoàn và tiếp diễn trong việc bồi dưỡng và phát triển, cập nhật những tiến bộ khoa học mới cho bản thân. Biến những gì tích lũy được trong nhà trường trở thành mục đích và phương tiện hoàn thiện bản thân;

- Khắc phục một số bất cập trong việc ra đề thi, kiểm tra, chấm thi. Câu hỏi trong đề thi, kiểm tra phải được xây dựng theo đúng quy trình, yêu cầu kĩ thuật, tạo thành ngân hàng câu hỏi. Khi sử dụng cần lựa chọn có khoa học và khách quan các câu hỏi để tạo thành đề hoàn chỉnh. Hàng năm có kế hoạch bổ sung, thanh lọc các câu hỏi trong ngân hàng. Các đề thi cũng cần được phân loại cụ thể và quản lí độc lập. Thực hiện quy định hai giảng viên chấm thi độc lập đối với các bài thi, kiểm tra (trừ bài kiểm tra thường xuyên), trong đó giảng viên chấm đầu tiên phải là người không trực tiếp dạy học

(Xem tiếp trang 59)